

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HS-PT

Ngày 12 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Hoa và bà Nguyễn Thị Tuyết Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Bá Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Đình B, do có kháng cáo của bị cáo này đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2025/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Đình B, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1979, tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố D, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình B1 và bà Võ Thị T; có vợ là Hoàng Thị H; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: ngày 03/6/2024 bị Công an huyện L xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” bằng hình thức phạt tiền; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/7/2024 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình B: Ông Hoàng Minh T1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q; có mặt.

Trong vụ án còn có bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3 năm 2023, chị Dương Thị H1 ở thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình nuôi đàn bò 09 (chín) con thả rong tại khu vực giáp ranh giữa xã N, huyện L và xã T, huyện Q. Đến ngày 14/02/2024, chị H1 kiểm tra phát hiện đàn bò bị mất 03 con nên đã tự đi tìm. Ngày 30/3/2024 thông qua mạng xã hội Facebook chị H1 biết được 01 con bò cái của chị bị thất lạc trước đây đã được anh Nguyễn Tư H2 ở thôn X, xã H bán cho người khác. Sau khi hỏi thông tin, chị H1 biết được anh H2 mua lại con

bò này từ Nguyễn Đình B ở Tổ dân phố D, thị trấn N. Sau đó, chị Dương Thị H1 đã đến Công an thị trấn N trình báo sự việc.

Quá trình điều tra xác định được: Vào đầu tháng 11/2023, đàn bò của chị Dương Thị H1 gồm 05 con đến ăn, phá tại vườn cây keo trầm của Nguyễn Đình B. Thấy đàn bò của chị H1 đến ăn, phá vườn cây keo trầm, B đã nhiều lần đuổi đàn bò đi ra khỏi khu vực vườn keo trầm nhưng đàn bò vẫn quay lại ăn, phá cây keo trầm của B. Đến cuối tháng 11/2023, B đã bắt giữ lại 01 con bò cái, loại bò lai, lông màu nâu đỏ, có dây mũi và dây cổ, tai trái bị sứt, sừng dài hướng về trước, thân dài, gầy ốm, nặng khoảng 230 kilogam thuộc đàn bò trên. Sau đó, B đã giữ lại con bò này trong vườn của mình để chủ bò đến tìm thì yêu cầu bồi thường phần cây keo trầm bị bò ăn, phá. Ngày 09/01/2024, B đăng lên Facebook “N” hình ảnh con bò đang giữ, kèm theo số điện thoại của B để chủ bò biết và liên hệ. Bằng tiếp tục nuôi giữ con bò trên cho đến ngày 09/3/2024 thì bán cho anh H2 với số tiền 11.200.000 đồng. Sau khi bán con bò, B đã sử dụng 2.000.000 đồng mua cây giống keo trầm của anh Trịnh Thanh Đ để trồng dặm lại số cây đã bị bò ăn, phá. Sử dụng 2.000.000 đồng để trả nợ cho chị Nguyễn Thị Kiều A ở thôn L, xã S. Số tiền còn lại đưa cho vợ là chị Hoàng Thị H để phục vụ chi tiêu hàng ngày.

Ngày 10/3/2024, anh Nguyễn Tư H2 bán con bò trên cho một người đàn ông không rõ danh tính, địa chỉ cụ thể ở huyện T, tỉnh Quảng Bình với số tiền 12.400.000 đồng. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: Con bò nói trên trị giá 16.100.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2025/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: phạt bị cáo Nguyễn Đình B bằng 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/12/2025, bị cáo Nguyễn Đình B có đơn kháng cáo về phần hình phạt, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn (có 03 con nhỏ, vợ bị cáo đang mang thai chuẩn bị sinh con thứ 4).

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình B giữ nguyên nội dung kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình B, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Buộc bị cáo chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo bày tỏ sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để có điều kiện giúp đỡ gia đình, vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình B khai nhận vào khoảng cuối tháng 11/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi bắt, giữ 01 con bò cái thuộc sở hữu của gia đình chị Hoàng Thị H3. Sau một thời gian tạm giữ, đến ngày 09/3/2024 thì Nguyễn Đình B đã tự ý bán con bò cho anh Nguyễn Tư H2 lấy số tiền 11.200.000 đồng chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã bắt, giữ gia súc của người khác nhưng không thông báo với chính quyền địa phương, chưa đủ điều kiện để xác lập quyền sở hữu trong trường hợp gia súc bị thất lạc theo quy định tại Điều 231 Bộ luật Dân sự thì bị cáo tự ý đem bán cho người khác lấy tiền tiêu xài cá nhân trong khi chủ sở hữu không biết. Do đó, có đủ căn cứ để khẳng định Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử và tuyên bị cáo Nguyễn Đình B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đình B, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử bị cáo 03 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì mới, mặc dù gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, các con còn nhỏ. Xem xét về nhân thân của bị cáo thấy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, ngày 03/6/2024 bị cáo còn bị Công an huyện L xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt tiền. Điều này cho thấy bị cáo là người luôn có ý thức coi thường pháp luật, do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2024/HS-ST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Đình B không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình B, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Nguyễn Đình B 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Đình B.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc giờ phút, ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại phòng nghị án.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Các Thẩm phán:

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Đình Bằng, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, với mức hình phạt 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1, Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về nội dung: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Bằng, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 64/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Bằng 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Các vấn đề khác

- Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Đình Bằng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 12 tháng 3 năm 2025 đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe nhất trí và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
---	--

.....**Nguyễn Xuân Diệu**

